

Bản án số: 84/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 01/9/2020

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi và ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 01/9/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1988. Có mặt

Địa chỉ: Xóm 8B, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1989. Vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ trước xuất cảnh: Xóm 8B, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện tại: Số nhà 101, ngách 19, ngõ 15, khu 2, phố Y, thành phố Higashi Matsuyama, tỉnh Saitama, Nhật Bản.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Huy H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy Tr quen biết và yêu nhau tại Nhật Bản. Năm 2016, anh chị về Việt Nam kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An vào ngày 04/01/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ đẻ anh H ở xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An khoảng một tuần thì quay lại Nhật Bản để học tập và làm việc. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận và hạnh Ph. Đến cuối năm 2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau. Đầu năm 2018 mâu thuẫn càng thẳng, vợ chồng sống ly thân. Tháng 8/2019, anh H về Việt Nam,

chị Tr tiếp tục ở lại Nhật Bản làm việc, hai bên không còn quan tâm nhau. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy Tr có một con chung là cháu Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 25/8/2016, hiện đang sống cùng với chị Tr tại Nhật Bản. Nay vợ chồng ly hôn thì anh H đồng ý để con cho chị Tr nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy Tr vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến, quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Chị đã biết được việc anh Nguyễn Huy H làm đơn xin ly hôn với chị tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Chị thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh H trình bày. Chị và anh H thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không tin tưởng nhau trong tình cảm, dẫn đến mối bất hòa không giải quyết được, lâu dần tình cảm vợ chồng phai nhạt, hôn nhân không hạnh phúc. Tháng 8/2019, anh H về Việt Nam do hết hạn visa và không còn quan tâm đến vợ con. Vì sống xa nhau quá lâu, tình cảm vợ chồng không còn. Nay, anh H làm đơn xin ly hôn, chị đồng ý.

Về con chung: Chị thừa nhận vợ chồng có 01 con chung như anh H trình bày. Hiện tại con chung đang sống cùng chị tại Nhật Bản. Nay ly hôn, chị Tr và anh H thống nhất thỏa thuận giao con cho chị nuôi và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, chị đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản không có điều kiện về Việt Nam giải quyết việc vụ án nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Mọi quyết định, giấy tờ của vụ án, chị đề nghị Tòa án giao cho bà Nguyễn Thị Thúy Là là mẹ đẻ của chị nhận và thông tin cho chị biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy Tr hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hòa giải và trực tiếp tham gia phiên tòa được. Ngày 28/7/2020, chị Tr đã có văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Huy H và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Văn

bản trình bày ý kiến của chị Nguyễn Thị Thùy Tr gửi cho Tòa án được Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản xác nhận. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

[2]. Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Thùy Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không tin tưởng vào tình cảm của nhau dẫn đến mối bất hòa không giải quyết được. Lâu dần tình cảm vợ chồng phai nhạt. Đến tháng 8/2019, anh Nguyễn Huy H về nước do hết hạn visa, chị Nguyễn Thị Thùy Tr tiếp tục ở lại Nhật Bản học tập và làm việc. Vợ chồng sinh sống mỗi người một nơi nên không có điều kiện hòa giải, hàn gắn tình cảm. Nay, anh H và chị Tr xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh H, chị Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Nguyễn Huy H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy Tr.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Thùy Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 25/8/2016 hiện đang do chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H và chị Tr đều có ý kiến giao con chung cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Tr không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Nguyễn Thiên Ph đang ở với chị Tr tại Nhật Bản, được đi học và được chăm sóc chu đáo, thỏa thuận của anh H và chị Tr về việc giao con chung cho chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Thùy Tr không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Huy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147 và điểm a khoản 5 Điều 477;

khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ tình cảm: Cho anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Thùy Trđược ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 25/8/2016 cho chị Nguyễn Thị Thùy Trtrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Huy H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Thùy Trkhông yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Huy H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000065 ngày 20/7/2020. Anh Nguyễn Huy H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Huy H có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Thùy Trđang cư trú tại nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Từ